

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA BẢO TÀNG**

ĐẶNG THỊ HẢI LỆ

**CÔNG TÁC BẢO QUẢN VÀ PHỤC DỰNG
HIỆN VẬT GỐM SỨ KHAI QUẠT TỪ CÁC CON TÀU ĐẮM TẠI
BẢO TÀNG LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TỒN-BẢO TÀNG**

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: TH.S. NGUYỄN SỸ TOẢN

HÀ NỘI – 2008

MỤC LỤC

Mở đầu.....	1
1.Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2.Mục đích nghiên cứu.....	3
3 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4.Phương pháp nghiên cứu.....	3
5. Đóng góp của đề tài.....	4
6. Bố cục của luận văn.....	4
Chương 1: Khái quát về Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam và công tác khai quật khảo cổ học dưới nước ở Việt Nam.....	
<i>1.1 Vài nét về sự hình thành và phát triển của Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.....</i>	5
<i>1.2 Công tác khai quật khảo cổ học dưới nước ở Việt Nam.....</i>	9
<i>1.2.1 Quan niệm về di sản văn hoá dưới nước.....</i>	9
<i>1.2.2 Quy trình khai quật khảo cổ học dưới nước.....</i>	10
<i>1.2.3 Việt Nam với công tác khai quật khảo cổ học dưới nước.....</i>	15
Chương 2: Công tác bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ khai quật được từ các con tàu đắm tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.....	21
<i>2.1 Hiện trạng hiện vật gốm sứ khai quật từ các con tàu đắm.....</i>	21
<i>2.2 Công tác bảo quản hiện vật gốm sứ khai quật từ các con tàu đắm tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.....</i>	23
<i>2.2.1 Bảo quản phòng ngừa.....</i>	23
<i>2.2.2 Bảo quản kỹ</i>	28

<i>thuật</i>	
2.3 Công tác phục dựng hiện vật gốm sứ khai quật được từ các con tàu đắm tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.....	37
Chương 3: Đánh giá, nhận xét và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao công tác bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ khai quật được từ các con tàu đắm ở Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.....	
3.1 Đánh giá và nhận xét.....	43
3.1.1 Ưu điểm.....	43
3.1.2 Hạn chế.....	49
3.2 Một số giải pháp đề xuất nhằm nâng cao công tác bảo quản phát huy giá trị hiện vật gốm sứ từ khai quật các con tàu đắm tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.....	51
Kết luận.....	56
Tài liệu tham khảo.....	59
Phụ lục	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài.

Trong khoảng mười năm cuối của thế kỷ XX - đầu thế kỷ XXI, ngành khảo cổ học nước ta bắt đầu đi vào một lĩnh vực mới đó là khảo cổ học dưới nước. Dưới sự giúp đỡ của các chuyên gia nước ngoài chúng ta đã phát hiện và khai quật thành công năm con tàu cổ bị đắm ở vùng biển phía Nam của tổ quốc. Việc khai quật thành công năm con tàu cổ đưa lại cho chúng ta nhiều kinh nghiệm về khai quật khảo cổ học dưới nước. Song kết quả quan trọng hơn đó là việc đưa lên bờ hàng trăm ngàn hiện vật trong đó chủ yếu là gốm sứ.

Thực chất đồ gốm cổ truyền lưu lại tới ngày nay đã vượt qua giá trị sử dụng, nó có giá trị như một chính thể nghệ thuật. Nó vượt qua cả giới hạn thời gian và ý nghĩa khởi nguyên để tụ lại đó một mảnh tâm hồn. Và trong ý thức của chúng ta ngày nay, nó mang ý nghĩa tư liệu lịch sử vô giá.

Trước hết, đồ gốm vừa là sản phẩm của thời đại, vừa là một phần bóng dáng của mỗi tộc người, nhưng nó còn là sản phẩm mang đầy đủ cá tính của một con người cụ thể. Cho nên mỗi đồ gốm thực chất là một tác phẩm “cống trên lưng” những giá trị nhất định và giá trị của lịch sử xã hội. Từ đó, người ta dễ dàng tìm thấy được “hơi thở” của một quá khứ để thấy được vẻ đẹp truyền thống của cha ông, để tâm hồn mỗi người hướng tới sự kính trọng các bậc tiền bối, học hỏi và xây dựng cái mới.

Như vậy gốm đã trở thành một loại di vật có giá trị đặc biệt. Nó không chỉ là tinh thần dân tộc mà còn là bản sắc văn hóa được giữ gìn từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Hiện nay, gốm Việt Nam đã được các nhà nghiên cứu rất quan tâm. Song các đợt khai quật khảo cổ học tại các trung tâm gốm cổ cũng chỉ giúp các nhà nghiên cứu tìm thấy chủ yếu hiện vật là dấu vết của lò nung (bao nung, con kê...), các mảnh vỡ. Còn các sản phẩm nguyên lành, cao cấp dùng cho trao đổi buôn bán thì rất ít. Điều này làm cho việc nghiên cứu lịch sử gốm Việt Nam gặp rất nhiều khó

khăn. Chính vì vậy mà việc khai quật thành công năm con tàu đắm ở vùng biển phía Nam có ý nghĩa rất quan trọng trong việc nghiên cứu lịch sử gốm Việt Nam. Và đây cũng là một bằng chứng vô cùng sinh động cho việc nghiên cứu giao thương quốc tế, bởi hiện vật tìm thấy không chỉ là gốm sứ Việt Nam mà còn có cả gốm sứ Trung Quốc, Thái Lan và những hiện vật khác.

Như chúng ta đã biết Việt Nam nằm ở vị trí thuận tiện về giao thông cả đường bộ lẫn đường biển. Việc buôn bán với nước ngoài đã phát triển từ thế kỷ thứ X ở phía Bắc, thư tịch cổ đã ghi thuyền buôn của nước ngoài cập bến đến quốc đô Hoa Lư của Đại Cồ Việt dưới thời Đinh Lê. Sang thời Lý việc buôn bán với Trung Quốc và các nước Đông Nam á của Đại Việt phát triển mạnh hơn, đặc biệt là ở thương cảng Vân Đồn. Mặt khác ta cũng biết rằng bắt đầu từ thế kỷ XV “con đường tơ lụa trên biển” vốn đã hình thành trước đó và ngày càng giữ vai trò quan trọng. Nằm trên con đường biển từ Đông sang Tây, trong thế kỷ XV, thương cảng quốc tế Vân Đồn đón nhận tàu Trung Quốc xuống, tàu ở các nước Đông Nam á lên. Như vậy có thể nói rằng trong thế kỷ XV, Việt Nam tiếp tục tham gia một cách tích cực vào con đường tơ lụa trên biển, trong đó mặt hàng quan trọng nhất là đồ gốm.

Hiện vật thu được từ năm con tàu đắm là rất quý nhưng do lâu ngày bị ngâm ở dưới biển nên hầu hết các hiện vật gốm sứ đều có dấu hiệu bị hư hỏng. Nhiều hiện vật bị sứt, mẻ, bị vỡ, có hiện vật bị nhiễm muối nặng làm hỏng men. Chính bởi vậy mà công tác bảo quản được đặt ra khá cấp thiết cho những đơn vị lưu giữ hiện vật này. Không những phải loại bỏ những tác nhân gây hại mà còn phải tiến hành phục dựng lại những hiện vật đã bị sứt mẻ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác nghiên cứu sau này. Mặc dù thấy rằng đây là một vấn đề khá quan trọng, song hiện nay với trình độ cũng như phương tiện kỹ thuật còn hạn chế nên việc bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ khai quật từ dưới biển đang trong những bước khởi đầu. Do vậy mà còn rất nhiều điều đặt ra đòi hỏi sự quan tâm của các ngành và các cấp có liên quan. Qua thời gian thực tập tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam em nhận thấy vai trò cũng như khó khăn trong việc bảo quản, phục dựng những hiện

vật này, cùng với sự yêu thích của mình em mạnh dạn chọn đề tài “Bước đầu tìm hiểu công tác bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ khai quật từ các con tàu đắm tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam” làm khoá luận tốt nghiệp của mình. Do đây là vấn đề mới và hiểu biết của em còn có hạn nên bài viết không tránh khỏi những thiếu sót và nông hẹp. Vậy em rất mong nhận được sự góp ý của các thầy cô và những ai quan tâm tới vấn đề này.

2.Mục đích nghiên cứu

Tìm hiểu công tác bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ từ các con tàu cổ đã khai quật. Từ đó đưa ra kiến nghị và đề xuất những giải pháp nhằm làm cho công tác bảo quản và phục dựng hiện vật tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam được tốt hơn.

3.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của khoá luận là hiện vật gốm sứ khai quật từ các con tàu cổ đang lưu giữ tại kho của Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thành khoá luận này những phương pháp nghiên cứu chủ yếu mà em sử dụng bao gồm:

- Phương pháp của bảo tàng học, phương pháp của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phương pháp thống kê, phân loại, phỏng vấn, phân tích tổng hợp các nguồn tài liệu để giải quyết những vấn đề mà khoá luận đề cập đến.

- Ngoài ra khoá luận còn sử dụng phương pháp vật lý, hoá học, sinh học, phương pháp khảo cổ học...

5. Đóng góp của đề tài

Khoá luận hoàn thành sẽ cung cấp nguồn tài liệu tham khảo cho sinh viên, các nhà nghiên cứu và có những đóng góp thực tiễn cho hoạt động của bảo tàng.

6. Bố cục của khoá luận

Ngoài phần mở đầu, mục lục, tài liệu tham khảo, ảnh, khoá luận được chia làm 3 phần như sau:

Chương 1: Khái quát về Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam và công tác khai quật khảo cổ học dưới nước ở Việt Nam.

Chương 2: Công tác bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ khai quật được từ các con tàu đắm tại Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.

Chương 3: Đánh giá, nhận xét và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao công tác bảo quản và phục dựng hiện vật gốm sứ từ năm con tàu đắm ở Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam.

Ngoài sự cố gắng của bản thân em đã nhận được sự giúp đỡ tận tình của nhiều tập thể và cá nhân để có thể hoàn thành tốt khoá luận của mình. Qua đây em xin chân thành gửi lời cảm ơn tới các thầy cô giáo trong khoa, T.S Nguyễn Đình Chiến — Trưởng phòng kiểm kê - bảo quản và các cán bộ Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam, các bạn đồng môn. Và đặc biệt gửi lời cảm ơn tới Th.S. Nguyễn Sỹ Toàn — người trực tiếp hướng dẫn em trong quá trình làm khoá luận.

Xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Các bảo tàng quốc gia Việt Nam** □ H,2001.
2. **ICOMOS**— *Hiến chương về việc bảo vệ và quản lý di sản văn hoá dưới nước*, 1996.
3. **Nguyễn Đình Chiến**. *Tàu cổ Cà Mau*, 2000.
4. **Nguyễn Đình Chiến & Michael Flecker**. Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học dưới nước tàu đắm cổ Bình Thuận (2001-2002) — H.2003.
5. **Nguyễn Đình Chiến & Phạm Quốc Quân**. *Hai nghìn năm gốm Việt Nam*, 10/2005.
6. **Trần Khánh Chương**. *Gốm Việt Nam — Mỹ thuật* — H,2001
7. **Trần Khánh Chương**. *Gốm Việt Nam từ đất nung đến sứ* — H, 2001.
8. **Trần Khánh Chương**. *Nghệ thuật gốm Việt Nam — Mỹ thuật* — H, 1990.
9. **Tăng Bá Hoàn**. *Gốm Chu Đậu* — Bảo tàng Hải Hưng, 1993.
10. **Nguyễn Thị Huệ**. *Lược sử sự nghiệp bảo tồn bảo tàng Việt Nam từ 1945 đến nay* — H. 2005.
11. **Nguyễn Quốc Hùng**. *Gốm sứ cổ trong con tàu chìm gần hòn đảo Hòn Cau(Vũng Tàu □ Côn Đảo)* — Nghiên cứu Văn hoá nghệ thuật, số1.
12. **Nguyễn Quốc Hùng**. *Khai quật kho tàng cổ dưới đáy biển Hòn Cau (Bà Rịa □ Vũng Tàu)* — Khảo cổ học, số 3/1992 - Tr.63 - 73.
13. **Nguyễn Thị Minh Lý**. *Đại cương về cổ vật ở Việt Nam* — H, 2004.
14. **Nxb chính trị quốc gia**. *Luật di sản văn hoá* - H, 2005.
15. **Nxb Đà Nẵng**. *Từ điển Tiếng Việt*, 2008.
16. **Phạm Quốc Quân & Nguyễn Đình Chiến**. *Gốm hoa nâu Việt Nam* — Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam,2005.

17. **Phạm Quốc Quân & Nguyễn Quốc Hùng.** *Gốm Thái Lan ở tàu đắm Phú Quốc (Kiên Giang)* □ Nghiên cứu văn học nghệ thuật, số 1/1993 —Tr.66 — 67.
18. **Phạm Quốc Quân & Tống Trung Tín.** *Báo cáo kết quả khai quật khảo cổ học dưới nước tàu đắm cổ Cù Lao Chàm (Quảng Nam) 1997 □ 1999*, Tư liệu Viện Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam — H, 2000.
19. **Timothy Ambrirose & Crispin pain.** *Cơ sở Bảo tàng học* — Bảo tàng Cách Mạng Việt Nam, 2000.
20. **Lê Xuân Trọng & Nguyễn Văn Tông.** *Hoá học 12* — Nxb giáo dục, 1995.
21. **Trường Đại học Văn hoá Hà Nội.** *Cơ sở bảo tàng học (3 tập)* — H, 1990.
22. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 1993.
23. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 1996.
24. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 1999.
25. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 2000.
26. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 2001.
27. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 2002.
28. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 2003.
29. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 2004.
30. **Thông báo khoa học.** *Bảo tàng Lịch Sử Việt Nam*, 2005.
31. **Nguyễn Văn Y.** *Một số vấn đề về kỹ thuật và nghệ thuật có liên quan đến phát triển gốm cổ Việt Nam* — Tập bài giảng ĐHVH — H, 1993.